TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95 /2018/ QĐST-HNGĐ	*Sông Mã, ngày 27 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2018/ TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị B, sinh năm 1993; Địa chỉ: Bản HD, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Lò Văn B1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Bản HD, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân gia đình;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị B và anh Lò Văn B1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

a) Về tình cảm: Chị Lò Thị B và anh Lò Văn B1 thuận tình ly hôn.

b) Về con chung:

Chị Lò Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con Lò Văn Q, sinh ngày 21/02/2011. Anh Lò Văn B1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con

Lò Văn A, sinh ngày 28/8/2012 không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Chị B và anh B1 được quyền đi lại thăm nom các con không ai được cản trở.

c) Về tài sản chung và nợ chung : Đương sự tự thỏa thuận phân chia, không đề nghị Tòa án giải quyết (*có biên bản thỏa thuận kèm theo).*

đ) Về án phí: Chị Lò Thị B nhận nộp án phí xin ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số AA/2016/0001366 ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Lò Thị B được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Toà án cấp trên;
- Chi cục Thi hành án;
- UBND xã MH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Hồng